

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 185 /2017/HNGĐ-ST

ngày 30/8/2017

*“V/v tranh chấp hôn nhân,
nuôi con chung”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN- TỈNH QUẢNG NAM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Min.

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Ông Trịnh Sơn Hải.

2-Bà Trần Thị Thúy Nga.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân- thư ký TAND huyện Duy Xuyên.

-Đại diện VKSND huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2017, tại trụ sở TAND huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 103/2017/TLST-HNGĐ ngày 31/5/2017 về “Tranh chấp hôn nhân, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/8/2017 giữa các đương sự:

1-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1978, địa chỉ khối phố MH, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2-Bị đơn: Anh Nguyễn Quang D, sinh năm 1975, địa chỉ khối phố MH, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Quang D tự nguyện kết hôn và đăng ký tại UBND TT Nam Phước năm 1998. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do anh D thường xuyên có lời lẽ xúc phạm chị Th, đập phá đồ đạc trong nhà và đánh chị Th gây thương tích. Chị Th thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn anh D.

Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Tú Tr, sinh ngày 10/02/2000 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 26/5/2005. Chị Th yêu cầu nuôi cháu H và giao cháu Tr cho anh D nuôi dưỡng.

Tài sản chung, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện bị đơn:

Anh Nguyễn Quang D thống nhất với ý kiến của chị Th về thời gian, điều kiện kết hôn. Anh D thừa nhận từ năm 2016 đến nay, vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do chị Th thường xuyên đi uống cà phê với bạn bè, không chăm lo công việc gia đình; do bức tức nên có chửi bới và đánh chị Th một lần. Theo anh D vợ chồng vẫn còn tình cảm và có trách nhiệm nuôi dạy con cái nên đề nghị được đoàn tụ.

Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Tú Tr, sinh ngày 10/02/2000 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 26/5/2005. Anh D có nguyện vọng được nuôi hai con, không yêu cầu chị Th cấp dưỡng.

Tài sản chung anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ý kiến của kiểm sát viên: TAND huyện Duy Xuyên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án thực hiện các thủ tục tố tụng, xác định tư cách tố tụng theo đúng quy định; thời hạn chuẩn bị xét xử, việc chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu được đảm bảo. Hội đồng xét xử thực hiện các hoạt động tố tụng tại phiên tòa theo đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Th và anh D ly hôn; con chung giao cháu Nguyễn Tú Tr cho anh D nuôi và giao cháu Nguyễn Quang H cho chị Thu nuôi dưỡng.

Các tài liệu, chứng cứ của vụ án gồm:

- Bản chính giấy đăng ký kết hôn.
- Bản sao giấy khai sinh của cháu Tr và H.
- Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, các tình tiết sự kiện các bên thống nhất:

- Thời gian, điều kiện kết hôn và mâu thuẫn của vợ chồng.
- Số con chung của vợ chồng.

Các tình tiết sự kiện các bên không thống nhất và ý kiến của các bên:

- Về việc ly hôn.

Ý kiến chị Th: Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng nên không đồng ý đoàn tụ.

Ý kiến anh D: Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, vợ chồng còn nuôi dạy con cái nên không đồng ý ly hôn.

-Về nuôi con chung: Chị Th có nguyện nuôi cháu H. Anh D có nguyện vọng nuôi hai con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Quang D tự nguyện kết hôn năm 1998, có đăng ký tại UBND TT Nam Phước nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa vợ chồng đều thừa nhận từ năm 2016 đến nay vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau và anh D có đánh đập chị Th. Kết quả xác minh tại nơi cư trú xác định vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau và có xảy ra việc đánh đập nhau. Mặc dù đã được hòa giải nhiều lần nhưng chị Th không đồng ý đoàn tụ. Hội đồng xét xử thấy rằng trong thời gian sống chung, anh D và chị Th không tin tưởng, yêu thương nhau, thường xuyên gây gổ và anh D có hành vi bạo lực gia đình đối với chị Th nên cả hai đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cho chị Th ly hôn anh D.

2.Về nuôi con chung: Chị Th và anh D có hai con chung là Nguyễn Tú Tr, sinh ngày 10/02/2000 và Nguyễn Quang H, sinh ngày 26/5/2005. Theo văn bản ghi ý kiến, các cháu Tr có nguyện vọng sống với anh D, cháu H có nguyện vọng sống với chị Th. Vì vậy, cần giao cháu H cho chị Thu nuôi dưỡng, giao cháu Tr cho anh D nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật và nguyện vọng của các cháu.

3-Về tài sản chung: các bên không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4.Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định “về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”, tuyên xử:

1-Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Th ly hôn anh Nguyễn Quang D.

2-Về nuôi con chung:

-Giao cho anh Nguyễn Quang D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Tú Tr, sinh ngày 10/02/2000 cho đến tuổi trưởng thành.

-Giao cho chị Nguyễn Thị Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Quang H, sinh ngày 26/5/2005 cho đến tuổi trưởng thành.

-Người trực tiếp nuôi con và các thành viên trong gia đình không được ngăn cản người không trực tiếp nuôi con trong việc thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con.

3-Về án phí: Án hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ chị Th đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0024073 ngày 31/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên

4-Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (30/8/2017).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QNam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Chi cục THADS Duy Xuyên
- UBND xã TT Nam Phước
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu: HS, VP

Nguyễn Công Min